



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long
(Ban hành kèm theo Quyết định số 148/QĐ-QLTTVL ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

- Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

- Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường được phê duyệt theo Quyết định số 3222/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

- Tình hình thị trường, yêu cầu công tác quản lý thị trường; các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Vĩnh Long về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm, địa chỉ kinh doanh thuộc nhóm đối tượng được kiểm tra theo kế hoạch năm 2025 do các Đội Quản lý thị trường tổng hợp, đề xuất.

2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.



- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của các tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật đề kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra.

- Việc kiểm tra không gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng kiểm tra

Các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, gồm các lĩnh vực, ngành nghề, nhóm mặt hàng cụ thể như sau:

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các sản phẩm thuốc lá;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu, kinh doanh khí;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hàng điện tử, sản phẩm thời trang, vàng, đường cát;

(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến được kiểm tra và thời điểm kiểm tra dự kiến kiểm tra được chi tiết tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này)

2. Nội dung kiểm tra

Tùy theo từng nhóm đối tượng, từng nhóm mặt hàng cụ thể mà quyết định kiểm tra các nội dung phù hợp với từng tổ chức, cá nhân kinh doanh, đảm bảo đầy đủ, chính xác, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Quản lý thị trường theo quy định tại Điều 17 của Pháp lệnh Quản lý thị trường năm 2016. Nội dung kiểm tra đối với từng nhóm đối tượng dự kiến kiểm tra cụ thể như sau:

2.1. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc lá

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện mua bán sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân được cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về tem sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về quảng cáo, khuyến mại thuốc lá.
- Việc chấp hành các quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.2. Đối với tổ chức, hộ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/ hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai, LPG chai mini lưu thông trên thị trường.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với chai LPG.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với LPG chai, LPG chai mini.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai.
- Việc chấp hành quy định về việc thực hiện các quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí.
- Việc chấp hành quy định về đảm bảo an toàn đối với cửa hàng bán lẻ

LPG chai/đảm bảo an toàn trong vận chuyển, giao nhận LPG chai tới khách hàng sử dụng/đảm bảo an toàn đối với kho chứa LPG chai.

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.3. Đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép/giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân phân phối xăng dầu/ tổng đại lý kinh doanh xăng dầu/ đại lý bán lẻ xăng dầu/ thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của thương nhân phân phối xăng dầu/tổng đại lý kinh doanh xăng dầu/ đại lý bán lẻ xăng dầu/ thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/ cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện dự trữ xăng dầu bắt buộc (đối với thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối).
- Việc chấp hành quy định về quản lý đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về kiểm tra định kỳ.
- Việc chấp hành quy định về yêu cầu đối với người tham gia vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ/ trên đường thủy nội địa.
- Việc chấp hành quy định về giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.
- Việc chấp hành quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn.

2.4. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/ hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm/ nguyên liệu chế biến thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về yêu cầu chung của cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Việc thực hiện quy định về tự công bố sản phẩm/ đăng ký bản công bố sản phẩm trong sản xuất thực phẩm.
- Việc chấp hành các quy định về quảng cáo thực phẩm.
- Việc chấp hành các quy định về ghi nhãn thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về đo lường trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.5. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng phân bón/ thuốc bảo vệ thực vật

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/ hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện buôn bán phân bón/ thuốc bảo vệ thực vật.
- Việc chấp hành quy định về đo lường trong kinh doanh phân bón/ thuốc bảo vệ thực vật.
- Việc thực hiện quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón/ thuốc bảo vệ thực vật.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng trong buôn bán/ mua bán phân bón/ thuốc bảo vệ thực vật (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.6. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng điện tử

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/ hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy.
- Việc chấp hành quy định về dán nhãn năng lượng.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).

- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.7. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng sản phẩm thời trang

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.8. Đối với tổ chức kinh doanh mặt hàng vàng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh mua, bán vàng miếng/ mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.
- Việc chấp hành quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh mua, bán vàng miếng/ mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.
- Việc chấp hành quy định về đo lường trong hoạt động kinh doanh mua, bán vàng.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.9. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh đường cát

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện an toàn thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về đo lường trong kinh doanh đường cát.
- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).
- Việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

3. Thời gian thực hiện

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 10 tháng 11 năm 2025.

4. Thời kỳ kiểm tra

Thời kỳ kiểm tra đối với mỗi cuộc kiểm tra ít nhất là 06 tháng tính đến thời điểm công bố quyết định kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

Các Đội Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng như: Công Thương; Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp; Công an; các cơ quan chuyên môn của địa phương (Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và một số lực lượng chức năng khác có liên quan) thành lập Đoàn kiểm tra để tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long sau khi kế hoạch được ban hành.

2. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện kế hoạch kiểm tra

2.1. Các Đội Quản lý thị trường:

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo phân công tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này với số lượng các tổ chức, cá nhân được dự kiến kiểm tra theo Quý cho từng đơn vị đã được thể hiện trong Phụ lục. Các Đội Quản lý thị trường dự kiến số lượng tổ chức, cá nhân được kiểm tra cụ thể theo tuần hoặc theo tháng cho từng đơn vị mình; khi ban hành quyết định kiểm tra phải ghi rõ thời kỳ kiểm tra đối với đối tượng được kiểm tra (quy định tại mục 4 Phần II của kế hoạch này); hồ sơ vụ việc kiểm tra phải có nhận xét, đánh giá cụ thể, đầy đủ việc chấp hành quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân đối với các nội dung kiểm tra trong thời kỳ kiểm tra theo quyết định kiểm tra.

Các Đội Quản lý thị trường thường xuyên báo cáo với Lãnh đạo Cục về những vướng mắc phát sinh tại địa bàn có thể gây ảnh hưởng đến kế hoạch kiểm tra. Trường hợp cần thiết do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh hoặc các yếu tố tác động khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện kế hoạch thì Đội trưởng Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm rà soát, kiến nghị Cục trưởng báo cáo, xin ý kiến Tổng cục trưởng để sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 cho phù hợp với tình hình thực tế.

2.2. Phòng Tổ chức - Hành chính:

Tham mưu cho Lãnh đạo Cục chuẩn bị các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác chuyên môn của toàn Cục và hướng dẫn xử lý tiền phạt và tang vật tịch thu; thực hiện mọi quyền lợi theo quy định cho công chức, người lao động.

Phối hợp với phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp đánh giá chất lượng công tác, đề xuất với Lãnh đạo Cục về công tác cán bộ, kịp thời biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có



thành tích xuất sắc trong công việc, đồng thời phê bình, xem xét kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có thái độ và hành vi vi phạm pháp luật.

2.3. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp:

Tham mưu cho Lãnh đạo Cục trong công tác xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra định kỳ; Theo dõi, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trong việc thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ đã được ban hành. Tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh và xử lý các vụ việc vượt thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường.

Tổng hợp tình hình hoạt động của các đơn vị trực thuộc, lập báo cáo theo quy định. Giúp Cục trưởng tổ chức sự phối hợp với các ngành, các cấp trong lĩnh vực Quản lý thị trường.

2.4. Phòng Thanh tra - Pháp chế:

Phối hợp với phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp tham mưu cho Lãnh đạo Cục trong công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; triển khai công tác kiểm tra nội bộ của lực lượng Quản lý thị trường theo quy định của Bộ Công Thương.

Phòng Thanh tra - Pháp chế thực hiện giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch kiểm tra của các Đội Quản lý thị trường.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

Các đơn vị chủ động bố trí phương tiện, trang thiết bị đã được cấp, các điều kiện khác sẵn có để phục vụ công tác kiểm tra theo quy định.

Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra được bảo đảm từ nguồn kinh phí thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

4. Chế độ báo cáo

Kết thúc Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025, các đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/11/2025 để Cục báo cáo Tổng cục theo quy định. Báo cáo nêu rõ kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị giải pháp.

Trong trường hợp đột xuất, các đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra theo Kế hoạch định kỳ năm 2025 về Cục (qua phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp) để báo cáo Tổng cục ngay khi được yêu cầu.

Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo các nội dung có liên quan đến Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, các đơn vị Phòng chuyên môn và các Đội Quản lý thị trường triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo kịp thời về Cục Quản lý thị trường để phối hợp giải quyết./.